

Số: 239/2023/NQ – ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 21 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai mã số doanh nghiệp 3600661303 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 06/01/2004, thay đổi lần thứ 19 ngày 18/03/2022;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số: 238/2023/BB – ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 225/BC-HĐQT/2023/DBFC ngày 21/04/2023 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.172
2	Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	146.268
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	11,904
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	9,262
5	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	12,680
6	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.432
2	Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	178.237
3	Gas chất đốt	Kg	300.000
4	Dầu nhờn	Lít	200.000
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	20,000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	16,000
7	Phân phối cổ tức: dự kiến chia cổ tức cho cổ đông tối thiểu 60% từ nguồn lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu		

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ban điều hành Công ty.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 226/BC-BĐH/2023/DBFC ngày 21/04/2023 của Ban điều hành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm)

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 227/TTr/2023/DBFC ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 228/TTr/2023/DBFC ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

4.1. Về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022.



Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.2. Về phương án chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.801.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 229/TTr/2023/DBFC ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

5.1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

STT	Danh mục	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	9.261.967.699
II	Trích lập các quỹ	463.098.385
1	Quỹ khen thưởng Ban điều hành năm 2022	463.098.385
III	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	8.798.869.314
IV	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022	0

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.348.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	Danh mục	Số tiền
I	Lợi nhuận chưa phân phối sau thuế	16.000.000.000
II	Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành năm 2023 (5% lợi nhuận sau thuế năm 2023)	
III	Phân phối cổ tức: dự kiến chia cổ tức cho cổ đông tối thiểu 60% từ nguồn lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt và/hặc bằng cổ phiếu	

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.801.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 230/BKS ngày 21/04/2023 của Ban kiểm

SỐ
TÀI
KHO
JXA
HAI
NGI
A-

soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023.

DHĐCĐ ủy quyền cho Ban kiểm soát quyết định việc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Giám đốc công ty ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 231/TTr-BKS ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.801.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 232/2023/TTr-HĐQT ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và dự thảo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ đính kèm).

8.1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.801.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8.2. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.801.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 233/2023/TTr-HĐQT ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu .

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 234/2023/TTr-HĐQT ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.358.311 cổ phần, chiếm tỷ lệ 88,19% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



Điều 11: Thông qua Tờ trình phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn Upcom sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 235/2023/TTr-HĐQT ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.801.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12: Thông qua Tờ trình bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 236/2023/TTr-HĐQT ngày 21/04/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13: Thông qua Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 3.808.001 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội đã bầu bổ sung được 01 thành viên Hội đồng quản trị với kết quả như sau:

TT	Họ và Tên	Lượng phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1	NGUYỄN HOÀNG LINH	3.808.001	100%	Trúng cử HĐQT

Điều 14: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/04/2023. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Ban GD;
- Lưu HĐQT, TC-HC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**NGUYỄN THANH HOA
CHỦ TỊCH HĐQT**